

Số: 06/2020/QĐST-DS

YL, ngày 18 tháng 5 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L

Sinh năm 1964

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn L1

Sinh năm 1962

Cùng địa chỉ: Khu T, xã L, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Đỗ Ngọc A

Sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu Đ, xã H, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Đỗ Ngọc A trả nợ cho bà Nguyễn Thị L số tiền gốc là 16.120.000 đồng (Mười sáu triệu, một trăm hai mươi nghìn đồng). Anh Đỗ Ngọc A không phải chịu lãi suất do người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn tự nguyện không yêu cầu. Thời hạn trả nợ vào ngày 11/7/2020.

2.2. Nếu đến thời gian trả nợ tiền mà anh Đỗ Ngọc A không trả được số tiền như đã thoả thuận ở trên thì chị còn phải trả tiền lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đỗ Ngọc A tự nguyện chịu 403.000đ (Bốn trăm, linh ba nghìn đồng).

Xác nhận ông Lê Văn L1 đã nộp 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0001300 ngày 14/01/2020. Nay ông L1 được trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện YL;
- CC.THADS huyện YL;
- Các bên đương sự;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Tuấn Anh